

Bản án số: 63/2022/HS-ST
Ngày: 23 – 02 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hồng Ngọc

Bà Lưu Kim Sáng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Lê Sỹ Linh – Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Nguyễn Bá H, sinh năm 1998 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: tổ 20, khu phố 2, phường A, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; giới tính: nam; trình độ học vấn: 7/12; Con ông Lê Trần Văn L và bà Nguyễn Thị U.

Tiền án: Ngày 23/5/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/7/2020).

Tiền sự: Không có;

Bị cáo bị tạm giữ (giam) ngày 30/7/2021 (Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam B5, Công an tỉnh Đồng Nai)

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Mộng K, sinh năm 1980

Địa chỉ: khu phố 3, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Người làm chứng:

1/ Bà Võ Thị Ngọc Đ, sinh năm 1981

2/ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1993

3/ Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1989

4/ Ông Lê Hoàng A, sinh năm 1990

5/ Ông Lê Văn T, sinh năm 1993

(bị cáo có mặt; riêng bị hại và người làm chứng đều vắng tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Nguyễn Bá H là đối tượng nghiện ma túy. Trong khoảng thời gian từ ngày 01/02/2021 đến ngày 30/7/2021, H đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 03 giờ ngày 01/02/2021, H đến tiệm game bắn cá tại tổ 9, khu phố 3, phường An Hòa, thành phố Biên Hòa phát hiện anh Nguyễn Mộng K đang nằm ngủ trên võng trước tiệm. Bên cạnh anh K có dựng xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 93F1-043.63, chìa khóa xe rơi dưới đất tại vị trí anh K đang nằm. Thấy vậy, H nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô nêu trên. H lén lút nhặt chìa khóa xe mô tô của anh K rồi mở khóa xe mô tô 93F1-043.63 chiếm đoạt xe. Sau đó H điều khiển xe chạy đến nhà của chị Võ Thị Ngọc Đ tại khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa cầm cố cho chị Đ để vay số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Vào ngày 02/02/2021, H tiếp tục liên hệ với anh Nguyễn Văn N nói dối là xe của H đã bị mất giấy tờ và bán chiếc xe mô tô trên cho anh N với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Anh N không biết xe do H trộm cắp mà có nên đồng ý và đưa trước cho H số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng). H gặp chị Đ trả nợ và lấy xe 93F1-043.63 đem đến phòng trọ của anh N, anh N trả thêm cho H 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng). Cùng lúc này, thấy tại phòng trọ có lực lượng công an đến kiểm tra, H sợ bị phát hiện nên đã điều khiển xe mô tô 93F1-043.63 bỏ chạy và mang đến gửi tại bãi gửi xe của siêu thị BigC thuộc khu phố 1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà. Tại đây, H kiểm tra bên trong cốp xe có giấy tờ ghi số điện thoại của anh K nên đã gọi điện thoại liên lạc với anh Nguyễn Mộng K, H nói dối có người thế chấp xe của anh K cho H với giá 5.000.000đ (Năm triệu đồng), yêu cầu anh K trả cho H số tiền trên, H sẽ cho anh K chuộc xe. Anh K đã đến Công an phường An Hòa trình báo sự việc. Công an phường An Hòa đã phối hợp Công an phường Long Bình Tân đến siêu thị BigC thu hồi xe mô tô biển số 93F1-043.63.

Vụ thứ hai:

Khoảng 02 giờ ngày 30/7/2021, H điều khiển xe mô tô biển số 68T1-7416 đi đến khu vực nghĩa trang An Hoà thuộc khu phố 2, phường An Hoà, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, gặp một đối tượng tên Tùng (chưa rõ lai lịch) mua 02 (hai) gói nilon và 06 tép heroin với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), mục đích để sử dụng. Sau đó, Hùng cất giấu số ma túy trên vào túi quần Jean phía trước bên phải Hùng đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng.

Khi H đi đến tiệm game bắn cá thuộc phường An Hoà, thành phố Biên Hoà thì gặp anh Lê Văn T (sinh năm 1993, thường trú tại: khu phố 4, phường An Hoà, thành phố Biên Hoà, bạn của H) (anh T không biết việc H tàng trữ ma túy). Anh T nhờ H chở đến nhà bạn, H đồng ý.

Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, khi H chở anh T đến khu vực trước phòng trọ không số thuộc tổ 3, khu phố Đồng, phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà thì phát hiện Tổ tuần tra Công an phường Phước Tân. Do sợ bị phát hiện, Hùng lấy số ma túy đã cất giấu trong túi quần Jean phía trước bên phải H đang mặc thả xuống mặt đường ngay chỗ H đứng thì bị Công an phường Phước Tân kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Cơ quan điều tra Lê Nguyễn Bá H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án thứ nhất:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu xám bạc biển số 93F1-043.63; 01 (một) đơn đăng ký dịch vụ trả góp Fe Credit và 01 (một) sổ khám bệnh của Trung tâm y tế thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đều mang tên Nguyễn Mộng K. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

Vật chứng vụ án thứ hai:

- 06 (sáu) tép ma túy đựng trong đoạn ống nhựa và 02 (hai) gói nilon bên trong chứa ma túy được niêm phong có chữ ký của Lê Nguyễn Bá H và dấu mộc tròn của Công an phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Dream II biển số 68T1-7416 H khai mượn của Duy (không rõ lai lịch, bạn của Hùng). Qua xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai xác định xe mô tô nêu trên do bà Trịnh Thị Phương U, thường trú tại ấp Vĩnh Thành A, xã Vĩnh Hoà Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đứng tên chủ sở hữu. Kết quả xác minh không có tên Trịnh Thị Phương U thường trú tại địa phương. Do chưa xác định rõ nguồn gốc xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Tại Kết luận định giá tài sản số 429/KI-HĐĐGTS ngày 25/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hòa đã kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 93F1-043.63 trị giá 5.940.000đ (Năm triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại kết luận giám định số 1612/PC09-GĐMT ngày 04/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1386 gam, loại: Heroin (Heroine)”.

Tại bản Cáo trạng số 72/CT-VKSBH ngày 24/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Nguyễn Bá H về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 - BLHS để xử phạt bị cáo H từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 03 giờ ngày 01/02/2021, tại tiệm game bắn cá tại tổ 9, khu phố 3, phường An Hòa, thành phố Biên Hòa, Lê Nguyễn Bá H có hành vi trộm cắp 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 93F1-043.63 trị giá là 5.940.000đ (Năm triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng) là tài sản thuộc sở hữu của anh Nguyễn Mộng K. Hành vi của bị cáo H đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 30/7/2021, tại khu vực trước phòng trọ không số thuộc tổ 3, khu phố Đồng, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, Lê Nguyễn Bá H có hành vi tàng trữ trái phép 0,1386 gam ma túy loại Heroin. Hành vi của bị cáo H đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang cho nhân dân nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng thấy rằng: bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội là tái phạm (điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS).

[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Xét bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo (điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS) nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Trong vụ án này do bị cáo H phạm vào nhiều tội nên cần áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của nhiều tội.

[6] Vật chứng vụ án gồm: **Gói niêm phong số 1612/PC09-GĐMT** ngày 04/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Mộng K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

[8] Đối với chị Võ Thị Ngọc Đ đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô biển số 93F1-043.63) và anh Nguyễn Văn N đã mua chiếc xe nêu trên nhưng anh N chưa nhận xe và chị Đ, anh N không biết tài sản do Lê Nguyễn Bá H phạm tội mà có nên không xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: bị cáo **Lê Nguyễn Bá H** phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Nguyễn Bá H 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Nguyễn Bá H phải chấp hành là **02 (hai) năm 04 (bốn) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2021.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 1612/KLGD-PC09 ngày 06/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/02/2022) của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt thì quyền kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- VKSND thành phố Biên Hòa (1);
- Cơ quan CSĐT công an TP. Biên Hòa (1);
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hương

